

Bản án số: **30/2018/HS-PT**

Ngày: 29-01- 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Năm

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Dũng

Bà Phạm Thị Thu Phương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Lương Thanh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 01 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 28/2017/TLPT-HS ngày 20 tháng 12 năm 2017 đối với các bị cáo Nguyễn Quốc D, Nguyễn Tường V và Đặng Minh T do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2017/HSST ngày 15 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân thành phố Q.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nguyễn Quốc D sinh ngày 28 tháng 12 năm 1989 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tấn S và bà Nguyễn Thị T; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27-4-2017 đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Tường V sinh ngày 11 tháng 11 năm 1996 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn H và bà Trần Thị Ru L; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 22-7-2015 bị Tòa án nhân dân quận T, thành phố Đ xử phạt 06 tháng tù về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”. Ngày 11-9-2015 chấp hành xong hình phạt tù, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

3. Đặng Minh T sinh ngày 02 tháng 6 năm 1999 tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo:

Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Đặng Minh H và bà Nguyễn Thị Phước T; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Không; nhân thân: Không; bị cáo tại ngoại; có mặt.

Ngoài ra còn có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 2-2017 đến tháng 4-2017, để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng Nguyễn Quốc D rủ Cù Văn T, Đặng Minh T, Nguyễn Tường V và Lương Thiện Anh T nhiều lần thực hiện nhiều vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Q. Cụ thể:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 23 giờ ngày 26-02-2017, Cù Văn T điều khiển xe mô tô hiệu Attila màu trắng, biển số 76B1 – 288.04 chở Nguyễn Quốc D vào dãy phòng trọ của chị Lê Thị Mỹ H ở hẻm đường Trường C, thuộc phường C, thành phố Q trộm 01 máy tính xách tay hiệu Dell, core i3 màu xám của chị Nguyễn Thị Kim T và 01 máy tính xách tay hiệu Asus màu đen của chị Lê Thị Mỹ H. Ngày hôm sau, D nhờ T (không rõ nhân thân, lai lịch) bán máy tính xách tay hiệu Asus màu đen được 4.500.000 đồng và đưa máy tính xách tay hiệu Dell màu xám cho Nguyễn Tường V mang đi bán cho tiệm cầm đồ Minh D được 3.000.000 đồng. Số tiền có được, D giữ lại tiêu xài chung và mua ma túy về sử dụng.

Vụ thứ 2: Khoảng 22 giờ ngày 10-3-2017, Nguyễn Quốc D điều khiển xe dream (xe D mượn của người chơi game không rõ tên tuổi, lai lịch, ở tiệm internet Mickey tại phường T) chở Nguyễn Tường V đi vào hẻm đường Nguyễn Văn L, thuộc Phường T đến trước nhà anh Võ Văn T, D phát hiện chiếc xe mô tô nhãn hiệu Flower, màu nâu, biển số 76N5-6710 của anh Tấn đang để trước nhà nên D nói V vào lấy xe nhưng V không đồng ý nên D chở V quay về tiệm internet Mickey gặp Nguyễn Quốc C. Tại đây, D nói V điều khiển xe chở C quay lại nhà anh Tấn để C lấy trộm chiếc xe mô tô 76N5-6710 mang về cho D thì C và V đồng ý. V điều khiển xe mô tô Dream do D mượn của người chơi game chở C đến gần nhà anh Tấn thì V đứng ngoài cảnh giới, C đi bộ vào nhà anh Tấn dắt chiếc xe mô tô 76N5-6710 ra ngoài rồi cùng V tẩu thoát. Sau đó, C đem chiếc xe 76N5-6710 đến cho D, còn V về nhà ngủ. D thay đổi kiểu dáng xe, gỡ bỏ biển số 76N5-6710 rồi sử dụng xe làm phương tiện đi lại.

Vụ thứ 3: Vào khoảng 14 giờ ngày 18-3-2017, Cù Văn T điều khiển xe mô tô kiểu dáng Dream (xe trộm cắp được của anh Võ Văn T) chở D đến dãy phòng trọ của ông Nguyễn Văn Phít ở tổ 18, phường C, thành phố Q để trộm cắp tài sản. Tại đây, T đứng ngoài cảnh giới, D đột nhập vào trong phòng trọ của anh Phạm Ngọc D lấy trộm 01 cây đàn Organ Yamaha 550. D mang cây đàn trộm cắp được bán cho

anh Dương Thành D được số tiền 1.500.000 đồng. Số tiền này, D giữ tiêu xài chung.

Vụ thứ 4: Vào khoảng 15 giờ ngày 26-3-2017, Cù Văn T điều khiển xe mô tô Attila, biển số 76B1 – 288.04 chở D đến dãy phòng trọ phía sau Trường Võ Nguyên G, thuộc Phường T thì phát hiện phòng trọ của anh Phạm Văn T cửa khóa, không có người trông coi. T đứng ngoài cánh giới, còn D đột nhập vào trong, lục tủ nhựa lấy được xấp tiền mặt 30.000.000 đồng, 01 đồng hồ đeo tay hiệu citizen, 01 sợi dây chuyền vàng ý trọng lượng 12g32, 01 mặt dây chuyền ý 750 có trọng lượng 6g98 và lấy một con heo đất trong tủ nhựa đập ra, lấy được số tiền 13.500.000 đồng. Sau đó, D cho T 2.000.000 đồng, sợi dây chuyền và mặt dây chuyền D đem bán tại tiệm vàng ở thành phố T, tỉnh Quảng Nam được 7.000.000 đồng, còn đồng hồ D vứt bỏ. Tiền có được sau khi lấy trộm và bán tài sản trộm cắp, D giữ lại để tiêu xài chung.

Vụ thứ 5: Khoảng 20 giờ ngày 06-4-2017, Cù Văn T chở D và Lương Thiện Anh T vào hai dãy phòng trọ ở hẻm A đường P, T và T đứng ngoài cánh giới, D cầm kim còng lực đi vào phòng trọ của anh Đào Quang D, dùng kim cắt khóa cửa phòng và vào bên trong phòng trọ của anh D lấy trộm một máy tính xách tay hiệu Lenovo màu đen của anh D. Sau đó, D đem chiếc máy tính xách tay trộm được bán cho anh Nguyễn Tấn M được 1.700.000 đồng. Số tiền có được D giữ cùng T tiêu xài hết.

Vụ thứ 6: Khoảng 21 giờ ngày 13-4-2017, Nguyễn Quốc D điều khiển xe Wave màu xanh chở Nguyễn Quốc C đến dãy phòng trọ của bà Nguyễn Thị Thi ở đường Mạc Đĩnh C, thuộc tổ S, Phường L, thành phố Q, phát hiện cửa phòng trọ khóa, không có người trông coi. D dừng xe lại, nói C đứng ngoài cánh giới. D đến trước phòng trọ của chị Phạm Thị Bảo T, dùng kim còng lực bẻ khóa cửa, vào bên trong lấy trộm 01 laptop hiệu Toshiba màu đen của chị Trân. Sau đó, D đưa laptop trộm được cho C đem bán được 1.600.000 đồng. Số tiền có được C đưa D giữ, tiêu xài chung.

Vụ thứ 7: Vào khoảng 21 giờ ngày 20-4-2017, T điều khiển xe mô tô 76B1-288.04 chở D đến nhà anh Lê Văn D ở thôn T, xã T, thành phố Q phát hiện không khóa cửa, không có người trông coi, T dừng xe lại, đứng ngoài cánh giới; còn D vào trong nhà, mở tủ sắt lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Iphone 5C màu cam và 01 túi xách. D kiểm tra túi xách không có gì nên vứt trên đường tàu thoát. Điện thoại trộm được, T đến tiệm cầm đồ Minh D cầm cố cho anh Phạm Minh D được số tiền 700.000 đồng. T đưa cho D 360.000 đồng, số tiền còn lại T tiêu xài hết.

Vụ thứ 8: Vào khoảng 23 giờ ngày 20-4-2017, T điều khiển xe mô tô 76B1-288.04 chở D đến trước cửa hàng tạp hóa của bà Võ Thị N ở khu vực Trường H, thuộc Phường T, thành phố Q phát hiện cửa hàng khóa cửa ngoài nên T đứng trông xe, còn D sử dụng kim còng lực mang theo cắt khóa cửa rồi đột nhập vào trong trộm cắp số tài sản gồm: số tiền lẻ 200.000đồng, 02 thùng bia Heniken, 05 cây thuốc lá loại 555, 07 cây thuốc lá Caraven, 11 chai sữa Ensure, 03 lốc nước yến loại lon nhôm và 10 hũ yến loại hũ thủy tinh. Sau đó, T điều khiển xe chở D qua

đường L bán bia, thuốc lá và các tài sản khác được số tiền 2.600.000 đồng, D cho T 300.000 đồng, số tiền còn lại D giữ tiêu xài hết. Sữa Ensure và 03 lốc yến lon nhôm thì D đem về nhà sử dụng.

Vụ thứ 9: Vào khoảng 22 giờ ngày 23-4-2017, T điều khiển xe mô tô 76B1-288.04 chở D và Đặng Minh T đến dãy phòng trọ tại số 84 đường M, thuộc Tổ A, Phường L thì T và T đứng ngoài, còn D vào trong dãy phòng trọ lên lút dắt trộm chiếc xe mô tô hiệu Wave màu đỏ đen, biển số 76V8-0817 của anh Dương Văn M. Sau đó, D tháo biển số 76V8-0817 vứt bỏ, rồi gắn biển số 92L1-2310 vào để sử dụng làm phương tiện đi lại.

Vụ thứ 10: Khoảng 22 giờ ngày 24-4-2017, Cù Văn T điều khiển xe Wave màu đỏ trộm cắp được, chở D đến dãy phòng trọ gần quán cà phê Feeling, thuộc tổ dân phố T, Phường T, thành phố Q thì T ở ngoài cảnh giới, D mang theo kìm cộng lực đi vào phòng trọ của anh Ngô Đình T, dùng kìm cắt khóa cửa vào bên trong lấy trộm một ti vi hiệu Samsung 32in, màu đen, 01 bộ loa màu đen T200X gồm 01 loa lớn và 02 loa nhỏ. Sau đó, cả hai mang ti vi và thùng loa bỏ xuống bãi cỏ ven đường rồi bỏ đi. Khoảng 09 giờ ngày hôm sau, D quay lại bãi cỏ lấy ti vi và thùng loa mang về nhà D cất giấu.

Vụ thứ 11: Ngay sau vụ trộm thứ 10, T tiếp tục điều khiển xe mô tô Wave màu đỏ chở D đến trước nhà anh Nguyễn Hữu T ở tổ 20, phường C, thành phố Q, phát hiện cửa sắt khóa ngoài, T đứng ngoài cảnh giới, còn D mang theo kìm cộng lực cắt khóa cửa, đột nhập vào trong nhà, trộm cắp 01 máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 3437 màu đen của anh T, mang ra ngoài cùng T tẩu thoát. Đến trưa ngày 25-4-2017, T mang chiếc máy tính nói trên cùng với T đến bán cho tiệm cầm đồ K ở đường Quang T, thành phố Q được 1.300.000 đồng, T đưa D 1.000.000 đồng, số tiền còn lại T tiêu xài hết. Tối ngày 26-4-2017 T dẫn Trương Quang N đến tiệm cầm đồ K chuộc lại máy tính với số tiền 1.500.000 đồng để N lấy máy tính về sử dụng.

Vụ thứ 12: Khoảng 20 giờ 30 phút một ngày trong tháng 4-2017, T điều khiển xe mô tô 76B1-288.04 chở D và Đặng Minh T đến đoạn đường cao tốc gần bến T, thuộc phường N, thành phố Q thì phát hiện có nhiều xe tải tại đây nên T dừng xe lại. T và T đứng ngoài cảnh giới, còn D đi bộ đến chỗ đậu xe ô tô tải trong gara của anh Nguyễn Thành D, tháo 02 bình ắc quy loại N100 Đồng Nai. Ngày hôm sau, T chở Bùi Văn P mang hai bình ắc quy trộm được bán cho một cửa hàng (không rõ hiệu) trên địa bàn Phường T được 600.000 đồng. T đưa cho D 400.000 đồng, còn lại T và T tiêu xài hết.

Trong quá trình điều tra, Nguyễn Quốc D, Cù Văn T và Đặng Minh T khai báo còn thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn thành phố Q. Tuy nhiên, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người bị hại, không thu giữ được tài sản bị trộm cắp.

* Tại Bản kết luận về việc định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 25/KL-HĐĐGTTTHS ngày 04-5-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Q, kết luận:

- 01 (một) xe mô tô hiệu wave màu đỏ đen, biển số 76V8-0817, số máy 5096356, số khung 056887. Trị giá 11.000.000 đồng;
- 01 (một) điện thoại di động Iphone 5C màu cam. Trị giá 1.000.000 đồng;
- 01 (một) máy tính xách tay hiệu Dell Inspiron 3437 màu đen. Trị giá 4.000.000 đồng;
- 01 (một) cây đàn Organ PS550. Trị giá 2.000.000 đồng.

* Tại Bản kết luận về việc định giá tài sản trong tổ tụng hình sự số 30/KL-HĐĐGTTTHS ngày 07-6-2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Q, kết luận:

Định giá qua hiện vật:

- 01 (một) xe mô tô màu trắng bạc - xanh, không có biển số, số máy LC150FMG-01788106, số khung FL100*01788106*. Trị giá 6.000.000 đồng;
- 01 (một) ti vi hiệu Samsung 32in, màu đen, 5serie – 5300. Trị giá 6.000.000 đồng;
- 01 (một) bộ loa màu đen, T-200X gồm 01 loa lớn và 02 loa nhỏ. Trị giá 1.500.000 đồng;
- 01 (một) máy tính xách tay hiệu Lenovo 3000 G400, màu đen. Trị giá 1.500.000 đồng.

Định giá qua tài liệu:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Flower, màu nâu, biển số 76N5-6710, số máy LC150FMG-01788106, số khung FL100*01788106*. Trị giá 7.000.000 đồng;
- 01 (một) máy tính hiệu Asus, loại TP550LD, core i3, màn hình cảm ứng xoay 360 độ, màu đen. Trị giá 7.000.000 đồng;
- 01 (một) máy tính hiệu Dell, core i3, màu xám. Trị giá 5.000.000 đồng;
- 01 (một) máy tính hiệu Toshiba, màu đen. Trị giá 3.000.000 đồng;
- 02 (hai) thùng bia Heniken loại 24 lon. Trị giá 2 x 365.000 đồng/thùng = 730.000 đồng;
- 05 (năm) cây thuốc lá loại 555. Trị giá 5 x 250.000 đồng/cây = 1.250.000 đồng;
- 07 (bảy) cây thuốc lá loại caraven. Trị giá 7 x 180.000 đồng/cây = 1.260.000 đồng;
- 11 (mười một) chai sữa Ensure. Trị giá 11 x 33.000 đồng/chai = 363.000 đồng;
- 03 (ba) lốc nước yến loại lon nhôm. Trị giá 3 x 40.000 đồng/lốc = 120.000 đồng;

- 10 (mười) hủ nước yến loại hủ thủy tinh. Trị giá 10 x 30.000 đồng/hủ = 300.000 đồng;

- 01 (một) sợi dây chuyền Ý, trọng lượng 12g32. Trị giá 8.381.000 đồng;

- 01 (một) mặt dây chuyền vàng Italy750, có trọng lượng 6g98. Trị giá 4.104.000 đồng;

- 01 (một) đồng hồ đeo tay hiệu Citizen loại EU6050-59D. Trị giá 1.000.000 đồng;

- 02 (hai) bình ắc quy loại 12V 100Ah Đồng Nai. Trị giá 3.500.000 đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 73/2017/HSST ngày 15-11-2017, Tòa án nhân dân thành phố Q quyết định:

* Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Quốc D, Nguyễn Tường V và Đặng Minh T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; các điểm g, n khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc D 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 27-4-2017.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tường V 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Áp dụng: khoản 1 Điều 138; các điểm b, p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 69; khoản 1 Điều 74; Điều 20; Điều 53; Điều 33 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: xử phạt bị cáo Đặng Minh T 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo khác từ 12 tháng tù đến 02 năm 06 tháng tù, tuyên về phần dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 27-11-2017, bị cáo Đặng Minh T có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 30-11-2017, bị cáo Nguyễn Tường V có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Ngày 30-11-2017, bị cáo Nguyễn Quốc D có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án: Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo nằm trong hạn luật định. Về nội dung: Không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Quốc D, Nguyễn Tường V và Đặng Minh T. Giữ nguyên bản án

hình sự sơ thẩm số 73/2017/HSST ngày 15-11-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Q.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong khoảng thời gian từ tháng 2-2017 đến tháng 4-2017, để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, bị cáo Nguyễn Quốc D rủ Đặng Minh T và Nguyễn Tường V nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của nhiều người trên địa bàn thành phố Q. Cụ thể, Nguyễn Quốc D thực hiện 12 vụ trộm cắp tài sản có giá trị tài sản là 113.708.000 đồng, Đặng Minh T thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản có giá trị tài sản là 14.500.000 đồng, Nguyễn Tường V thực hiện 01 vụ trộm cắp tài sản có giá trị tài sản là 7.000.000 đồng. Vì vậy, Tòa án nhân dân thành phố Q xét xử bị cáo Nguyễn Quốc D về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; bị cáo Đặng Minh T và Nguyễn Tường V về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét nội dung kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Quốc D, Nguyễn Tường V và Đặng Minh T thì thấy:

Đối bị cáo Nguyễn Quốc D 12 lần thực hiện hành vi phạm tội, là người trực tiếp chuẩn bị công cụ, phương tiện phạm tội; trực tiếp thực hiện 12 vụ trộm cắp tài sản và rủ rê, xúi giục các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội trong đó có bị cáo T là người chưa thành niên.

Đối với bị cáo Nguyễn Tường V 01 lần thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người giúp sức. Bị cáo còn có 01 tiền án chưa được xóa án tích là ngày 22-7-2015 bị Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng, xử phạt 06 tháng tù về tội “Công nhiên chiếm đoạt tài sản”, nhưng bị cáo vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo D, bị cáo V và xử phạt bị cáo D 04 năm 06 tháng tù, bị cáo V 15 tháng tù là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận nội dung kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo.

Đối với bị cáo Đặng Minh T, bị cáo 02 lần thực hiện hành vi phạm tội nhưng bị cáo không trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội mà thực hiện với vai trò là người giúp sức. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; khi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi; bị cáo bị bị cáo D rủ rê, xúi giục thực hiện hành vi phạm tội; tại giai đoạn phúc thẩm người bị hại Nguyễn Thành Dương viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng nên Hội đồng xét xử chấp nhận nội dung kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ

thẩm, áp dụng Điều 60 Bộ luật hình sự giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Quốc D và Nguyễn Tường V, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Minh T.

[3] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo Nguyễn Quốc D và bị cáo Nguyễn Tường V phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận; đối với bị cáo Đặng Minh T không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[4] Các bị cáo Nguyễn Quốc D, Nguyễn Tường V phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Đặng Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

Căn cứ vào điểm b Khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Quốc D và Nguyễn Tường V, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đặng Minh T. Sửa nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 73/2017/HSST ngày 15-11-2017 của Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi.

- Áp dụng: điểm e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; các điểm g, n khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc D 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam 27-4-2017.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 20; Điều 53; Điều 33 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tường V 15 (mười lăm) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 138; các điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 69; khoản 1 Điều 74; Điều 20; Điều 53; Điều 60 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Minh T 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (ngày 29-01-2018).

Giao bị cáo Đặng Minh T cho Ủy ban nhân dân phường Trương Quang Trọng, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Các bị cáo Nguyễn Quốc D và Nguyễn Tường V mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Đặng Minh T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị thì có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND tp Q;
- Công an tp Q;
- Chi cục THA dân sự tp Q;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Năm